

**BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN VỮA
CÁC SÔNG TRUNG BỘ, TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ
(Từ ngày 26 đến 30/11/2020)**

1.1. Bắc Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 05 ngày qua
Mức nước các sông biến đổi chậm. Lưu lượng dòng chảy trên sông Mã tại Cẩm Thủy thấp hơn TBNN khoảng 15%, sông Cả tại Yên Thượng thấp hơn khoảng 45%, sông Ngàn Sâu tại Hòa Duyệt thấp hơn khoảng 55%, Tình hình hồ chứa: Mức nước các hồ thủy điện trong khu vực phổ biến đều thấp hơn mức nước dâng bình thường (MNDBT) từ 0,3-4,7m. Dung tích các hồ phân lớn đạt từ 84-99% dung tích hồ (DTH) như hồ Bản Vẽ thấp hơn MNDBT khoảng 1,4m, đạt 97%; hồ Trung Sơn thấp hơn 4,7m, đạt 84%; hồ Hòa Na thấp hơn 1,14m, đạt 96%; hồ Cửa Đạt thấp hơn 0,36m đạt 99%.
Dự báo trong 05 ngày tới
Trong tuần tới, mức nước các sông trong khu vực biến đổi chậm.

1.2. Trung Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 05 ngày qua
Mức nước trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi biến đổi chậm Lưu lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch tại Thượng Nhật, sông Thu Bồn tại Nông Sơn và sông Trà Khúc tại Sơn Giang thấp hơn TBNN từ 40-42%. Tình hình hồ chứa: Mức nước các hồ chứa thủy điện vừa và lớn ở mức thấp hơn MNDBT từ 1,0-3,9m, một số hồ xấp xỉ MNDBT như: Đăk Mi 4, Đăk Đrinh và Nước Trong. Dung tích các hồ thủy điện Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi phổ biến đạt từ 87-100% DTH.
Dự báo trong 05 ngày tới
Những ngày cuối tháng, trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Đỉnh lũ trên các sông ở mức BĐ1-BĐ2, có sông trên BĐ2. Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông và các khu đô thị tại các tỉnh từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi.

1.3. Nam Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 05 ngày qua
Trong tuần mực nước trên sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa; các sông khác mực nước biến đổi chậm. Lưu lượng dòng chảy trên các sông phổ biến thấp hơn từ 33-65% so với TBNN. Tình hình hồ chứa: Dung tích các hồ phổ biến đạt từ 68-100%, một số hồ thấp hơn như Vĩnh Sơn 5 là 21%, Núi Một 54%.
Dự báo trong 05 ngày tới
Những ngày cuối tuần, trên các sông ở Nam Trung Bộ khả năng xuất hiện một đợt lũ. Đỉnh lũ trên các sông ở mức BĐ1-BĐ2, có nơi trên BĐ2.

1.4. Tây Nguyên

Tóm tắt tình hình 05 ngày qua
Trong tuần, mực nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm, các sông khác phổ biến dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện. Lưu lượng dòng chảy trên sông Đăkbla tại Kon Tum thấp hơn so với TBNN cùng kỳ khoảng 12%, trên sông Srêpôk tại Giang Sơn cao hơn TBNN khoảng 20%. Mực nước các hồ thủy điện đều bằng hoặc xấp xỉ MNDBT; dung tích các hồ phổ biến đều đạt trên 90% DTH.
Dự báo trong 05 ngày tới
Trong tuần tới, mực nước trên các sông ở khu vực Tây Nguyên phổ biến dao động theo điều tiết của hồ chứa, các sông suối nhỏ biến đổi chậm.

1.5. Nam Bộ

Tóm tắt tình hình 10 ngày qua
Mực nước sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất tuần trên sông Tiền tại Tân Châu 2,60m (ngày 16/11), trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,59m (ngày 16/11).
Dự báo trong 15 ngày tới
Mực nước sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mực nước cao nhất tuần tại Tân Châu ở mức 2,10m, tại Châu Đốc ở mức 2,15m. Trong 5 ngày tiếp theo, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều.

Tin phát lúc: 15h30

Dự báo viên: Vân, Trang, Hằng, Hoa
Duyệt bản tin: Phùng Tiến Dũng

**Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo trên các sông chính
ở Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ**

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo			Dự báo		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Mã	Giàng	45	163	-83	41	180	-90
Cả	Nam Đàn	73	139	12	65	160	-30
La	Linh cảm	33	131	-87	29	175	-95
Gianh	Mai Hóa	27	81	-55	55	175	-50
Hương	Kim Long	29	55	15	60	180	20
Thu Bồn	Câu Lâu	40	72	-8	65	250	5
Trà Khúc	Trà Khúc	129	151	117	170	450	110
Kôn	Thạnh Hòa	517	525	506	520	600	500
Đà Rằng	Phú Lâm	3	61	-54	20	120	-50
Tiền	Tân Châu	183	260	102	150	210	92
Hậu	Châu Đốc	179	259	96	155	215	90